TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 1054 /2022/QĐST-DS	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 7 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

Căn cứ Điều 48, Điều 217, Điều 218, Điều 219, Khoản 2 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm;

Xét thấy nguyên đơn không nộp tiền tạm ứng chi phí định giá tài sản theo quy định tại điểm đ Khoản 1 Điều 217 Bộ luật tố tụng dân sự,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số 293/2007/TLST-DS ngày 07 tháng 5 năm 2007 về việc "Đòi nhà", giữa:

Nguyên đơn: Ông Ông Văn G, sinh năm 1946.

Địa chỉ: 1 P, Phường C, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông Nguyễn Thế T, sinh năm 1973.

Địa chỉ: P Lô A Chung cư A, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1947.

Địa chỉ: G W, F, T, USA.

2. Ông Nguyễn Văn E, sinh năm 1957.

Địa chỉ: A J, F, T, USA.

3. Ông Hoàng Văn V, sinh năm 1952.

4. Bà Vũ Thị K, sinh năm 1957.

Cùng địa chỉ: 9 N, Phường F, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

5. Ông An Xuân B, sinh năm 1959.

6. Bà Trần Đào Bích H, sinh năm 1969.

Cùng địa chỉ: I H, Phường D, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

7. Ông Nguyễn Thế T1, sinh năm 1980.

8. Ông Nguyễn Thế B1, sinh năm 1975.

9. Bà Nguyễn Thùy H1, sinh năm 1970.

Cùng địa chỉ: 131/31/17 N, phường Đ, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

10. Ông Nguyễn Thanh H2, sinh năm 1968.

11. Bà Tạ Thị Liên H3, sinh năm 1965.

Cùng địa chỉ: P Lô A Chung cư A, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

12. Ông Nguyễn Văn H4, sinh năm 1968.

Địa chỉ: B Tổ A, phường Đ, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

13. Ông Nguyễn Văn T2.

Địa chỉ: H C, Phường D, Quận H, TP . Hồ Chí Minh.

14. Bà Nguyễn Thị H5, sinh năm 1945.

15. Ông Nguyễn Thành T3, sinh năm 1966.

16. Bà Nguyễn Thị Bích N, sinh năm 1971.

17. Ông Nguyễn Văn T4, sinh năm 1975.

18. Bà Nguyễn Thị Kim O, sinh năm 1981.

Cùng địa chỉ: C T, xã B, huyện H, Thành Phố Hồ Chí Minh.

19. Bà Trần Kim H6, sinh năm 1960.

Địa chỉ: A Khu phố B, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

20. Bà Trần Kim L, sinh năm 1961.

Địa chỉ: 1 T, Tổ A, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

21. Bà Trần Thị Kim T5, sinh năm 1958.

Địa chỉ: C Khu V, thị trấn H, huyện Đ, tỉnh Long An.

22. Ông Nguyễn Đức T6, sinh năm 1978.

23. Ông Nguyễn Văn N1, sinh năm 1930.

24. Bà Nguyễn Thị Hữu Đ, sinh năm 1979.

Cùng địa chỉ: A Tổ I, Ấp F, xã V, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

25. Bà Đàm Kim L1, sinh năm 1966.

26. Bà Đàm Thị H7, sinh năm 1963.

Cùng địa chỉ: 8 ấp T, xã T, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh.

27. Bà Đàm Thị D (Dam Dung DeDe), sinh năm 1968.

Địa chỉ: F Pennsylvania Ave A, USA.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án: Theo quy định tại Điều 218 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về án phí:

H8 lại cho ông Ông Văn G 50.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai số 030490 ngày 06 tháng 11 năm 2000 của Đội Thi hành án dân sự quận Tân Bình (nay là Chi Cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình).

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
- TAND Tối cao;
- TAND Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- Cục THADS TP.HCM;
- Chi cục THADS Q. Tân Bình, TP.HCM;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Lệ Uyên

